LUYỆN TẬP CHUNG

TR.75

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 10 kg = … yến
50 kg = … yến
80 kg = … yến

100 kg = … tạ
300 kg = … tạ
1200 kg = … tạ

b) 1000 kg = … tấn
8000 kg = … tấn
15 000 kg = … tấn

10 tạ = … tấn
30 tạ = … tấn
200 tạ = … tấn

c) 100 cm^2 = … dm^2
800 cm^2 = … dm^2
1700 cm^2 = … dm^2

100 dm^2 = … m^2
900 dm^2 = … m^2
1000 dm^2 = … m^2

3. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) 2 x 39 x 5

b) 302 x 16 + 302 x 4

c) 769 x 85 – 769 x 75

LIVEWORKSHEETS